EVENT		ROUND
Rotterdam k.o.		3
SITE	**DATE**	**RESULT**
Rotterdam	1990	**1–0**
□ WHITE	**■ BLACK**	
Douven, Rudy C	**Van der Sterren, Paul**	
OPENING		
D55 · Queen's Gambit Declined: Modern Variation, Normal Line		

	□ WHITE	■ BLACK
1	d4	Nf6
2	c4	e6
3	Nf3	d5
4	Nc3	Be7
5	Bg5	h6
6	Bxf6	Bxf6
7	e3	O-O
8	Rc1	c6
9	Bd3	Nd7
10	O-O	dxc4
11	Bxc4	e5
12	h3	exd4
13	exd4	Nb6
14	Bb3	Bf5
15	Re1	a5
16	a3	Re8
17	Rxe8+	Qxe8
18	Qd2	Qd7
19	Re1	Re8
20	Re3	Rxe3
21	Qxe3	Be6
22	Bxe6	Qxe6
23	Qxe6	fxe6
24	a4	Nc4
25	b3	Nd6
26	Kf1	Nf5
27	Ne2	Kf7
28	g4	Nh4
29	Nxh4	Bxh4
30	f4	Ke7

	□ WHITE	■ BLACK
31	Kg2	Kd6
32	Kf3	Kd5
33	Ke3	Be1
34	f5	e5
35	dxe5	Kxe5
36	Nc1	Kd5
37	Nd3	Bc3
38	Nf4+	Kc5
39	Nd3+	Kd5
40	h4	Bf6
41	Nf4+	Kc5
42	Ne6+	Kd6
43	g5	hxg5
44	hxg5	Bb2
45	Ke4	b5
46	Nf4	Bc3
47	Nh5	Ke7
48	Nf4	Bd2
49	Ne6	Bc3
50	Nd4	bxa4
51	bxa4	c5
52	Nc6+	Kd6
53	Na7	Bd2
54	Nb5+	Kc6
55	g6	Bg5
56	Nc3	Kd6
57	Nd5	Bh6
58	Nb6	Bg5
59	Nc4+	Kd7
60	Nxa5	Bd8

Douven, Rudy C – Van der Sterren, Paul

Rotterdam k.o. · 1990 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Nc4	Kc6
62	Ne5+	Kc7
63	Nc4	Be7
64	Kd5	Kd7
65	Ne5+	Kc7
66	Nd3	Kb6
67	Nxc5	Bxc5
68	f6	Bf8
69	f7	**1–0**
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		